

Số: 05/2021/QĐ-TA

Văn Quan, ngày 26 tháng 02 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

### TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Bà Hoàng Thị Thu Hương
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Hà Thị Bích Liên

Ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 05/QĐ-TA ngày 05/02/2021, Thông báo hoãn phiên họp số 01/TB-TLHS ngày 22/02/2021 đối với:

Họ và tên: **Nông Văn M.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có.

Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1993.

Dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12.

Số CMND: 082253715; Ngày cấp: 01/3/2011; Nơi cấp: Công an tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án: Không

Tiền sự: Năm 2017 Nông Văn M bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 21/6/2017, chấp hành xong ngày 08/01/2019, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Con ông Nông Văn T (Đã chết) và bà Hoàng Thị Đ.

Có mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện V, tỉnh Lạng Sơn: Ông Lộc Văn H, chuyên viên (Theo văn bản cử người tham dự phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính số

30/PLĐTBXH-DT ngày 19/02/2021 của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện V).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

## NHẬN THẤY

Đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện V, tỉnh Lạng Sơn trình bày như sau:

Nông Văn M là đối tượng nghiện chất ma túy Hêrôin, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng theo quyết định số 272b/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, chấp hành xong ngày 25/11/2020. Ngày 04/01/2021 Công an xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với cơ quan chuyên môn kiểm tra xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nông Văn M, kết quả Nông Văn M dương tính (+) với chất ma túy. Tại bản tự khai, bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 04/01/2021 Nông Văn M khai nhận bản thân sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2014, hình thức sử dụng là chích, năm 2017 Nông Văn M đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 21/6/2017. Sau khi chấp hành xong quyết định Nông Văn M vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Lần gần đây nhất Nông Văn M sử dụng ma túy Hêrôine là ngày 03/01/2021. Ngày 12/01/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện V ra thông báo số 01/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn M, ngày 14/01/2021 Nông Văn M đã được đọc hồ sơ và không có ý kiến gì.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện V đối chiếu với quy định tại Điều 96, khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị đã có các tài liệu chứng minh Nông Văn M là người trên 18 tuổi, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và có kết quả kiểm tra dương tính (+) với chất ma túy. Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Nông Văn M có 01 tiền sự nên đây được coi là tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nông Văn M chưa có tiền án. Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện V đề nghị đưa Nông Văn M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

Người bị đề nghị Nông Văn M có mặt tại phiên họp trình bày: Nông Văn M sử dụng ma túy từ năm 2014 do bạn bè rủ rê, đến năm 2017 thì đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo quyết định số 01/QĐ-TA ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, chấp hành xong ngày 08/01/2019. Sau khi về địa phương, Nông Văn M tiếp xúc với các bạn trước đây cùng nghiện ma túy nên nghe bạn bè rủ rê tiếp tục sử dụng ma túy Heroine từ khoảng tháng 04/2019. Nông Văn M thường

mua ma túy với những người lái xe ôm không quen biết ở thị trấn N, huyện V2, tỉnh Lạng Sơn, mỗi ngày sử dụng 01 lần, mỗi lần sử dụng 01 gói ma túy mua với giá 100.000 đồng. Hiện nay gia đình neo đơn, chỉ còn mẹ già, bản thân Nông Văn M bị bệnh ngoài da (hắc bào) cần thuốc chữa trị nên Nông Văn M đề nghị được ở nhà và tự nguyện đi uống thuốc Methadone, không nhất trí đi cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp tại Tòa án được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn M đã đầy đủ; trình tự thủ tục, thẩm quyền lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nông Văn M đảm bảo đúng quy định. Nông Văn M đã được đọc hồ sơ và không có ý kiến gì. Về hành vi sử dụng ma túy trái phép của Nông Văn M thấy rằng Nông Văn M là đối tượng nghiện ma túy, năm 2017 Nông Văn M đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng nhưng sau khi chấp hành xong vẫn tiếp tục sử dụng ma túy trái phép. Xét tính chất, mức độ của hành vi vi phạm của người bị đề nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đề nghị Tòa án quyết định đưa Nông Văn M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

### **XÉT THẤY**

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến của những người tham gia phiên họp, thấy rằng:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn M có Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị; tài liệu chứng minh tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị; có Quyết định của Ủy ban nhân dân xã L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; bản tự khai, biên bản ghi lời khai của người vi phạm; thông báo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện V về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, văn bản của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện V đề nghị xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và các tài liệu khác có liên quan. Như vậy, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn M đã đủ các tài liệu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, điểm 1 khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị thấy rằng: Nông Văn M là đối tượng nghiện ma túy, trên 18 tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, đã sử dụng ma túy từ năm 2014, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng nhưng sau khi cai nghiện bắt buộc xong vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân Nông Văn M cũng thừa nhận bản thân thường

xuân sử dụng ma túy Heroine, lần sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 03/01/2021. Vì vậy có đủ điều kiện và cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn M theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và điểm 1 khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị là đúng theo quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 3 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính. Người bị đề nghị có nơi thường trú ổn định tại xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, nên thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L và Công an xã L có trách nhiệm thu thập tài liệu, lập hồ sơ.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 03 tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm, tính từ ngày Nông Văn M sử dụng trái phép chất ma túy ngày 03/01/2021 đến nay thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính vẫn đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị Nông Văn M đã tự nguyện khai báo nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Về tình tiết tăng nặng, Nông Văn M đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 21/6/2017, đến ngày 08/01/2019 chấp hành xong quyết định, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nên Nông Văn M bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại khoản 5 Điều 2 và điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi vi phạm của Nông Văn M gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện V. Mặc dù Nông Văn M không nhất trí đi cai nghiện bắt buộc nhưng thấy rằng Nông Văn M đã hai lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn, một lần đi cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, không có nghề nghiệp ổn định nên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn tối đa là 24 tháng mới đảm bảo để Nông Văn M được chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề, trở thành công dân có ích cho xã hội.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ khoản 5 Điều 2; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95, Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 106, điểm b khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ các Điều 19,20,22,23,30,31,32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 4, Điều 8; Điều 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; khoản 1, 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Nông Văn M; sinh ngày 23 tháng 9 năm 1993; giới tính: Nam, tên gọi khác: Không có; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Nông Văn T (Đã chết) và bà Hoàng Thị Đ.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: Km10, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Văn Quan tỉnh Lạng Sơn chủ trì với Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện V đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Phòng LĐTBXH-DT huyện V;
- Phòng Tư pháp huyện V;
- UBND xã L, huyện V;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Thu Hương**